

UBND TỈNH LÂM ĐỒNG
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Số: 5252 /SGDDĐT-KHTC
V/v chấn chỉnh việc yêu cầu hồ sơ,
giấy tờ khi thực hiện chính sách đối
với học sinh theo Nghị định số
66/2025/NĐ-CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Lâm Đồng, ngày 07 tháng 10 năm 2026

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu;
- Các cơ sở giáo dục trực thuộc Sở.

Thời gian qua, Sở Giáo dục và Đào tạo nhận được ý kiến phản ánh của cử tri, phụ huynh học sinh và ý kiến đề nghị của cơ quan Công an về việc tại một số cơ sở giáo dục khi tiếp nhận, giải quyết hồ sơ thực hiện chính sách hỗ trợ đối với học sinh theo Nghị định số 66/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ còn yêu cầu học sinh, cha mẹ hoặc người giám hộ cung cấp thêm một số hồ sơ, giấy tờ, xác nhận ngoài thành phần hồ sơ được quy định, làm phát sinh thêm thủ tục hành chính, gây khó khăn, phiền hà cho học sinh và cha mẹ học sinh.

Sau khi rà soát quy định tại Nghị định số 66/2025/NĐ-CP và thủ tục hành chính đã được cơ quan có thẩm quyền công bố, Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu chỉ đạo các cơ sở giáo dục trên địa bàn và yêu cầu các cơ sở giáo dục trực thuộc Sở nghiêm túc thực hiện các nội dung sau:

1. Thực hiện đúng thành phần hồ sơ theo quy định

a) Đối với xét duyệt trẻ em nhà trẻ bán trú

Thực hiện theo khoản 1 Điều 8 Nghị định số 66/2025/NĐ-CP.

Cha mẹ hoặc người chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em thuộc đối tượng hưởng chính sách nộp Đơn đề nghị hưởng chính sách trẻ em nhà trẻ bán trú theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định số 66/2025/NĐ-CP.

Đối với trẻ em thuộc trường hợp quy định tại điểm b khoản 1 Điều 4 Nghị định số 66/2025/NĐ-CP, ngoài Mẫu số 01, chỉ yêu cầu cung cấp các giấy tờ chứng minh thuộc đối tượng theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 8 Nghị định số 66/2025/NĐ-CP và trong trường hợp cơ quan, tổ chức không thể khai thác được thông tin cư trú của công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

b) Đối với xét duyệt học sinh bán trú, học viên bán trú

Thực hiện theo khoản 1 Điều 9 Nghị định số 66/2025/NĐ-CP.

Học sinh, học viên thuộc đối tượng hưởng chính sách nộp Đơn đề nghị hưởng chính sách học sinh bán trú theo Mẫu số 04, Đơn đề nghị hưởng chính sách học viên bán trú theo Mẫu số 05 ban hành kèm theo Nghị định số 66/2025/NĐ-CP.

Trường hợp học sinh, học viên thuộc hộ nghèo thì thực hiện việc cung cấp giấy chứng nhận hoặc giấy xác nhận hộ nghèo theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 9 Nghị định số 66/2025/NĐ-CP trong trường hợp cơ quan, tổ chức không thể khai thác được thông tin cư trú của công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

2. Không yêu cầu thêm hồ sơ, giấy tờ ngoài quy định

Cơ sở giáo dục có trách nhiệm hướng dẫn học sinh, cha mẹ hoặc người giám hộ kê khai đầy đủ, chính xác các nội dung theo Mẫu số 01, Mẫu số 04, Mẫu số 05; tiếp nhận và giải quyết hồ sơ theo đúng quy định.

Không yêu cầu học sinh, cha mẹ hoặc người giám hộ phải lập, nộp thêm các đơn, phiếu, bản cam kết, giấy xác nhận, giấy đề nghị hoặc các loại giấy tờ khác ngoài thành phần hồ sơ đã được quy định tại Nghị định số 66/2025/NĐ-CP và thủ tục hành chính được cơ quan có thẩm quyền công bố.

Đặc biệt, đối với việc xác định điều kiện về khoảng cách từ nhà ở đến trường, việc học sinh ở lại trường hoặc khu vực gần trường để học tập, hoặc các điều kiện về địa hình, giao thông đi lại khó khăn, không tự đặt ra yêu cầu học sinh, cha mẹ hoặc người giám hộ phải cung cấp hợp đồng thuê nhà, giấy xác nhận của chủ nhà, giấy xác nhận của Công an cấp xã hoặc các giấy tờ xác nhận khác nếu các giấy tờ này không được quy định là thành phần hồ sơ.

Việc kiểm tra, rà soát điều kiện hưởng chính sách được thực hiện trên cơ sở thông tin do học sinh, cha mẹ hoặc người giám hộ kê khai trong đơn đề nghị và các thông tin, tài liệu hợp pháp mà cơ sở giáo dục có trách nhiệm, có thẩm quyền được khai thác, kiểm tra, đối chiếu theo quy định.

Không lấy việc cần kiểm tra, xác minh điều kiện hưởng chính sách làm căn cứ để yêu cầu học sinh, cha mẹ hoặc người giám hộ tự thực hiện thêm thủ tục hoặc cung cấp thêm giấy tờ ngoài thành phần hồ sơ đã được quy định.

Không yêu cầu người dân cung cấp lại các giấy tờ, thông tin mà cơ quan nhà nước đã có khả năng khai thác, đối chiếu từ các cơ sở dữ liệu hoặc hệ thống thông tin được kết nối, chia sẻ theo quy định.

Việc tự đặt ra và yêu cầu thêm thành phần hồ sơ không có căn cứ pháp lý làm phát sinh thủ tục hành chính, tăng chi phí tuân thủ và gây phiền hà cho học sinh, cha mẹ hoặc người giám hộ là không phù hợp với quy định.

3. Trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở giáo dục

Thủ trưởng các cơ sở giáo dục khẩn trương rà soát toàn bộ quy trình tiếp nhận, xét duyệt hồ sơ hưởng chính sách theo Nghị định số 66/2025/NĐ-CP đang thực hiện tại đơn vị.

Trường hợp đang yêu cầu học sinh, cha mẹ hoặc người giám hộ thực hiện các thủ tục, nộp các giấy tờ ngoài quy định thì dừng ngay việc yêu cầu, đồng thời điều chỉnh quy trình nội bộ của đơn vị cho phù hợp, bảo đảm các nguyên tắc:

Đúng quy định pháp luật;

Đúng thành phần hồ sơ đã được công bố;

Không làm phát sinh thêm thủ tục hành chính;

Không yêu cầu người dân cung cấp lại thông tin mà cơ quan nhà nước đã có hoặc có thể khai thác theo quy định;

Bảo đảm học sinh thuộc đối tượng được hưởng chính sách được tiếp cận và thụ hưởng đầy đủ, kịp thời.

Thủ trưởng cơ sở giáo dục chịu trách nhiệm trước cơ quan quản lý cấp trên về việc tổ chức thực hiện chính sách tại đơn vị đúng đối tượng, đúng điều kiện, đúng trình tự và thành phần hồ sơ theo quy định của pháp luật; không để xảy ra tình trạng cán bộ, giáo viên, nhân viên tự đặt ra yêu cầu về hồ sơ, giấy tờ, xác nhận không có trong quy định.

Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị các đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (b/c);
- Công an tỉnh (p/h);
- Giám đốc và các phó Giám đốc Sở;
- Các phòng thuộc Sở;
- Lưu: VT, KHTC.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Trần Sĩ Thành